

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục 01 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh về cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 5358/QĐ-BCA ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 200/TTr-SNgV ngày 09 tháng 8 năm 2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính (cấp tỉnh) lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh về cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>1</sub>, KSTT<sub>2</sub>.

**CHỦ TỊCH**



**Trịnh Xuân Trường**

**DANH MỤC 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH  
VỀ CẤP VĂN BẢN CHO PHÉP SỬ DỤNG THẺ ABTC TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)*

**DANH MỤC 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH:**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến qua Công Dịch vụ công	<p><b>I. Đối với trường hợp đang làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh (quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ):</b></p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ: Sở Ngoại vụ xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản đồng ý cho phép doanh nhân được sử dụng thẻ ABTC đối với trường hợp doanh nhân đủ điều kiện hoặc có văn bản trả lời đối với trường hợp doanh nhân không đủ điều kiện;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ do Sở Ngoại vụ trình: Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành văn bản đồng ý cho phép doanh nhân được sử dụng thẻ ABTC hoặc văn bản thông báo từ chối, nêu rõ lý do.</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ, số hóa và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Quầy giao dịch của Sở Ngoại vụ);</p> <p>Địa chỉ: Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai (vị trí giữa trụ sở khối 6 và trụ sở khối 7).</p> <p>- Cổng dịch vụ công (<a href="https://dichvucong.laocai.gov.vn">https://dichvucong.laocai.gov.vn</a> hoặc <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</p>	Không	<p>- Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (Luật số 49/2019/QH14 ngày 22/11/2019), được sửa đổi, bổ sung năm 2023 (Luật số 23/2023/QH15 ngày 24/6/2023);</p> <p>- Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, cấp và quản lý thẻ đi lại của doanh nhân APEC.</p>

		<p><b>2. Đối với doanh nhân đang làm việc tại các doanh nghiệp được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam (quy định tại khoản 3 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ):</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ: Sở Ngoại vụ có trách nhiệm chuyển hồ sơ cho các cơ quan: Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh để xác minh những thông tin liên quan đến doanh nghiệp và doanh nhân đề nghị sử dụng thẻ ABTC. Trường hợp phát sinh những vấn đề phức tạp, Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan khác để xác minh.</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị của Sở Ngoại vụ: Các cơ quan liên quan (Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan khác liên quan) có văn bản trả lời về kết quả xác minh; nếu không có văn bản trả lời thì coi như đồng ý và phải chịu trách nhiệm về việc này. Trường hợp phát sinh phải xác minh nhiều nơi thì các cơ quan liên quan có văn bản trao đổi với Sở Ngoại vụ để gia hạn thời hạn thời gian trả lời kết</p>		
--	--	--	--	--

		quả xác minh, thời gian gia hạn không quá 15 ngày. - Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xác minh của các cơ quan liên quan: Sở Ngoại vụ xem xét, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản đồng ý cho phép doanh nhân được sử dụng thẻ ABTC đối với trường hợp đủ điều kiện hoặc Sở Ngoại vụ ban hành văn bản trả lời đối với trường hợp không đủ điều kiện.			
--	--	--	--	--	--

**Ghi chú:** Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp (tổng hợp) với nội dung Quyết định số 5358/QĐ-BCA ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công an.